|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **TẬP ĐOÀN HIPT**  Số: /NQ/ĐHĐCĐ/HIPT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  Hà Nội, ngày … tháng … năm 2024 |

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ:*

* *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
* *Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT;*
* *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần I năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT ngày …/01/2024.*

**QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021 số 02-21/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT ngày 25/09/2021; sửa đổi tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 02-22/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2022 số 03-22/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT ngày 06/12/2022;

Đại hội đồng cổ đông thống nhất dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua bởi các Nghị quyết trên.

1. **Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu** **của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT như sau**:

Thông qua Phương án chào bán thêm 11.279.515 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 và giá chào bán là 8.000 đồng/cổ phiếu.

Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo.

1. **Thực hiện**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * UBCKNN, SGDCKHN; * HĐQT, BKS, BTGĐ; * Cổ đông (web cty); * Lưu: VP, QHCĐ. | **TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **LÊ HẢI ĐOÀN** |

**PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU**

**(Kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ……/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT)**

1. **Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Tên tổ chức phát hành |  | Công ty cổ phần Tập đoàn HIPT |
| 1. Tên cổ phiếu |  | Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn HIPT |
| 1. Loại cổ phiếu chào bán |  | Cổ phiếu phổ thông |
| 1. Mệnh giá cổ phiếu |  | 10.000 (mười nghìn) đồng/Cổ phiếu |
| 1. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành |  | 22.559.030 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành *(dự kiến tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành)* |  | 22.559.030 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu quỹ (*dự kiến tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành)* |  | 0 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán |  | 11.279.515 cổ phiếu |
| 1. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán thêm dự kiến theo mệnh giá |  | 112.795.150.000 đồng |
| 1. Tổng số tiền dự kiến thu về |  | 90.236.120.000 đồng |
| 1. Tỷ lệ chào bán |  | 2:1 (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm). |
| 1. Giá chào bán |  | 8.000 đồng/cổ phiếu |
| 1. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán |  | Giá chào bán là: 8.000 đồng/ cổ phiếu.   * Giá trị thị trường của cổ phiếu HIG: bình quân giá tham chiếu của 60 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội cổ đông (từ ngày 20/09/2023 đến ngày 14/12/2023) là: 8.115 đồng/cổ phiếu.   Giá trị sổ sách cổ phiếu HIG theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 31/03/2023 của Công ty là 16.015 đồng/ cổ phiếu.  Giá trị sổ sách cổ phiếu HIG theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 30/09/2023 của Công ty là 16.981 đồng/ cổ phiếu.  Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời nâng cao khả năng chào bán thành công, ĐHĐCĐ quyết định giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty là 8.000 đồng/ cổ phiếu.  Phần chênh lệch giữa giá chào bán với mệnh giá (*phần thặng dư âm phát sinh do chào bán cổ phiếu dưới mệnh giá)* được bù bởi Thặng dư vốn cổ phần của Công ty. |
| 1. Đối tượng chào bán |  | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền mua cổ phiếu mới. |
| 1. Phương thức chào bán |  | Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. |
| 1. Tỷ lệ thực hiện quyền |  | 2:1, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu và 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu chào bán thêm. Số lượng cổ phiếu chào bán được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.  *Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 2/1, cổ đông A nhận được 115\*1/2=57,5 quyền mua. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số lượng quyền tương đương với số lượng cổ phiếu được quyền mua thêm của cổ đông A là 57 cổ phiếu.* |
| 1. Thời gian thực hiện dự kiến |  | Trong năm 2024. Việc chào bán cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn chào bán (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu. |
| 1. Chuyển nhượng quyền mua |  | Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. |
| 1. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua (nếu có) |  | Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư/ cổ đông khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.  Trong trường hợp hết hạn chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa được chào bán hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc chào bán. |
| 1. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty |  | Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty. |
| 1. Mục đích chào bán |  | Chào bán thêm nhằm mục đích thực hiện các khoản chi phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty (chi tiết tại mục II của Phương án chào bán). |
| 1. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến |  | Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không quy định.  Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc từ các tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật. |
| 1. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành |  | Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (1) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (2) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (3) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (4) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành. |
| 1. Hạn chế chuyển nhượng |  | Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua do HĐQT Công ty quyết định chào bán sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. |
| 1. Cam kết giao dịch trên thị trường chứng khoán |  | Công ty cam kết đưa cổ phiếu chào bán thêm vào giao dịch trên thị trường chứng khoán trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ khi kết thúc đợt chào bán. |

1. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 90.236.120.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích: (1) Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty; (2) Thanh toán các khoản nợ đến hạn của công ty và thanh toán đơn hàng cho nhà cung cấp; (3) Đầu tư góp vốn vào các Doanh nghiệp có tiềm năng theo chủ trương của Ban Điều hành Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, đồng thời phân bổ nguồn vốn cho từng mục đích sử dụng vốn sao cho việc sử dụng vốn đạt hiệu quả.

1. **Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm**

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định.

1. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại mục II, Đại hội đồng cổ đông đồng thời ủy quyền cho HĐQT một số nội dung như sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chào bán thêm cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần);

- Quyết định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết và thay đổi phương án sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, nhu cầu vốn bao gồm và không giới hạn việc phân bổ nguồn vốn cho từng mục đích sử dụng vốn, lựa chọn và sắp xếp ưu tiên phương án, mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Hội đồng quản trị có quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của Công ty và cổ đông. HĐQT sẽ công bố thông tin và báo cáo UBCKNN và Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo quy định pháp luật;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sau khi UBCKNN ra thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;

- Quyết định việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);

- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục có liên quan để thực hiện việc chào bán và báo cáo kết quả với UBCKNN;

- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (1) Thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (2) Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; và (3) Đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (4) Đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.